

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Tư pháp đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại  
Trung tâm Hành chính công tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2017.

Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Hành chính công tỉnh để thực hiện niêm yết thủ tục hành chính, công bố tại Cổng dịch vụ công và website Sở Tư pháp theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV;
- Lưu: VT, KSNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phan Ngọc Thọ**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP ĐƯA VÀO TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI  
TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2969 /QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2017  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực: Lý lịch tư pháp</b>	<b>3/3</b>
1	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	LT
2	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	LT
3	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	LT
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực: Luật sư</b>	<b>24/24</b>
4	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	LT
5	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn tập sự hành nghề luật sư	LT
6	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm a, b, c, e và k khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	LT
7	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm d và đ khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	LT
8	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm g, h và i khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	LT
9	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
10	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
11	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	
12	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
13	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	
14	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp tổ chức hành nghề luật sư tự chấm dứt hoạt động hoặc công ty luật bị hợp nhất, sáp nhập	
15	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp tổ chức hành nghề luật sư bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động hoặc Trưởng văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc tất cả các thành viên của công ty luật hợp danh, thành viên của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư	
16	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp chấm dứt hoạt động do Trưởng văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên chết	
17	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	
18	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
19	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
20	Hợp nhất công ty luật	
21	Sáp nhập công ty luật	
22	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	
23	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	
24	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	
25	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	
26	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	
27	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực: Tư vấn pháp luật</b>	<b>10/10</b>
28	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
29	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	
30	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	
31	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản	
32	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động	
33	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật	
34	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	
35	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	
36	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	
37	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực: Giám định tư pháp</b>	<b>9/9</b>
38	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	<b>LT</b>
39	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	
40	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	<b>LT</b>
41	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	<b>LT</b>
42	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	
43	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Văn phòng giám định tư pháp tự chấm dứt hoạt động	
44	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Văn phòng giám định tư pháp bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động	
45	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của Văn phòng	
46	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>V</b>	<b>Lĩnh vực: Trọng tài thương mại</b>	<b>19/19</b>
47	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	
48	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	
49	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	
50	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
51	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
52	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	
53	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
54	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
55	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
56	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
57	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
58	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
59	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	
60	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
61	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
62	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	
63	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trường Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	
64	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	
65	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
<b>VI</b>	<b>Lĩnh vực Bán đấu giá tài sản</b>	<b>1/1</b>
66	Đăng ký danh sách đấu giá viên	
<b>VII</b>	<b>Lĩnh vực: Công chứng</b>	<b>30/42</b>
67	Bổ nhiệm công chứng viên	<b>LT</b>
68	Bổ nhiệm lại công chứng viên	<b>LT</b>
69	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	<b>LT</b>
70	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	
71	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
72	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
73	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
74	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
75	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
76	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
	hướng dẫn tập sự)	
77	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi	
78	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể.	
79	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	
80	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	
81	Cấp lại Thẻ công chứng viên	
82	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	
83	Thành lập Văn phòng công chứng	<b>LT</b>
84	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	
85	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	
86	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	
87	Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng	
88	Hợp nhất Văn phòng công chứng	<b>LT</b>
89	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	
90	Sáp nhập Văn phòng công chứng	<b>LT</b>
91	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	
92	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	<b>LT</b>
93	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	
94	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	<b>LT</b>
95	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên	

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
	thành lập	
96	Thành lập Hội công chứng viên	<b>LT</b>
<b>VIII</b>	<b>Lĩnh vực: Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản</b>	<b>7/7</b>
97	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	
98	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	
99	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
100	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh quản lý, thanh lý tài sản	
101	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
102	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	
103	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	
<b>IX</b>	<b>Lĩnh vực: Trợ giúp pháp lý</b>	<b>6/10</b>
104	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	
105	Thủ tục thay đổi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	
106	Thủ tục thu hồi Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý của các tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	
107	Thủ tục công nhận và cấp thẻ cộng tác viên	
108	Thủ tục cấp lại Thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
109	Thủ tục thu hồi Thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
<b>X</b>	<b>Lĩnh vực: Bồi thường nhà nước</b>	<b>7/7</b>
110	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần đầu trong hoạt động quản lý hành chính	
111	Thủ tục giải quyết khiếu nại về bồi thường nhà nước lần hai	



<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
	trong hoạt động quản lý hành chính	
112	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	
113	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	
114	Thủ tục chuyển giao quyết định giải quyết bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	
115	Thủ tục trả lại tài sản trong hoạt động quản lý hành chính	
116	Thủ tục chi trả tiền bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính	
<b>XI</b>	<b>Lĩnh vực: Hộ tịch</b>	<b>1/1</b>
117	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	
<b>XII</b>	<b>Lĩnh vực: Quốc tịch</b>	<b>5/5</b>
118	Nhập quốc tịch Việt Nam	<b>LT</b>
119	Trở lại quốc tịch Việt Nam	<b>LT</b>
120	Thôi quốc tịch Việt Nam	<b>LT</b>
121	Xác nhận có quốc tịch Việt Nam	<b>LT</b>
122	Xác nhận là người gốc Việt Nam	<b>LT</b>
<b>XIII</b>	<b>Lĩnh vực: Nuôi con nuôi</b>	<b>6/6</b>
123	Xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	
124	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	<b>LT</b>
125	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	
126	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trong trường hợp thông qua thủ tục giới thiệu trẻ em	
127	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trong trường hợp trẻ em có nhu cầu chăm sóc đặc biệt	
128	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trong trường hợp con riêng, cháu ruột, người nước ngoài đang làm việc, học tập ở Việt Nam từ 12 tháng trở lên	

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**